

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY HỌC KỲ

Họ và tên giảng viên: **Đỗ Thị Phương Khanh**

Môn học: **Anh Văn Chuyên Ngành**

Lớp dạy: **24C1-CCK2**

Học kỳ: **II**

Năm học: **2025-2026**

❖ Khối lượng giảng dạy trong học kỳ: 60 tiết

Số tiết thực hành: 60 tiết

Số tiết lý thuyết: 0 tiết

T.T. tuần trong HK	Từ ngày tháng 12/01/2026 Đến ngày tháng 11/4/2026	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành	TÊN CHƯƠNG, ĐỀ MỤC, NỘI DUNG GIẢNG DẠY <i>(Phải ghi đầy đủ, cụ thể theo đúng chương trình quy định hiện hành)</i>
2	12/01/2026-17/01/2026		5	Unit 1. Engineering - what's it all about?
3	19/01/2026-24/01/2026		5	Unit 1. Engineering - what's it all about?
4	26/01/2026-31/01/2026		5	Unit 2. Engineering materials
5	02/02/2026-07/02/2026		5	Unit 2. Engineering materials Unit 3. Mechanisms (1t)
6	02/03/2026-07/03/2026		5	Unit 3. Mechanisms
7	09/03/2026-14/03/2026		5	Unit 3. Mechanisms (2t) Unit 4. Welding Technology (3t)
			5	Unit 4. Welding Technology
8	16/03/2026-21/03/2026		5	Unit 4. Welding Technology (4t) Unit 5. Computer Intergrated Manufacturing (1t)
9	23/03/2026-28/03/2026		5	Unit 5. Computer Intergrated Manufacturing

T.T. tuần trong HK	Từ ngày tháng 12/01/2026 Đến ngày tháng 11/4/2026	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành	TÊN CHƯƠNG, ĐỀ MỤC, NỘI DUNG GIẢNG DẠY <i>(Phải ghi đầy đủ, cụ thể theo đúng chương trình quy định hiện hành)</i>
10	30/03/2026-04/04/2026		5	Unit 5. Computer Intergrated Manufacturing
11	06/04/2026-11/04/2026		5	Unit 6. Special Machining Technology
			5	Unit 6. Special Machining Technology

P. TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

Ngày 05 tháng 01 năm 2026
GIẢNG VIÊN

Trần Đình Khải

Bùi Anh Tuấn

Đỗ Thị Phương Khanh